**CÂU HỎI ÔN TẬP MÔN MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ LỊCH SỬ TRUNG QUỐC.**

**câu 1: Thời Tam quốc và một số đặc điểm của nó.**

Thời Tam Quốc (220-280 SCN) là một giai đoạn đầy biến động trong lịch sử Trung Quốc, được ghi nhận bởi sự chia cắt và tranh quyền lực giữa ba nước: Nguỵ, Thục Hán và Ngô. Đây là một thời kỳ lịch sử quan trọng cả về mặt lịch sử hỗn hợp văn hoá, được ghi chép trong tác phẩm lịch sử nổi tiếng “ tam quốc chí" và tiểu thuyết lịch sử nổi tiếng “ tam quốc diễn nghĩa “ của La Quán Trung.

Bối cảnh lịch sử và khái quát

**Thời Tam Quốc là giai đoạn lịch sử diễn ra từ 220-280, tuy có ý kiến cho rằng nó phải bắt đầu từ năm 190, khi liên minh chống Đổng Trác được thành lập.**

**Vào cuối thời Đông Hán, triều đình nhà Hán suy yếu, quyền lực rơi vào tay các hoạn quan, ngoại thích lộng hành, tình trạng tham ô diễn ra khiến cho triều đình trở nên bại hoại. Tình trạng thiên tai xảy ra khắp nơi khiến cho cuộc sống của dân chúng ngày càng cơ cực.**

**184 SCN Cuộc khởi nghĩa khăn vàng** của ba anh em: Trương Giao, Trương Lương và Trương Bảo diễn ra với qui mô lớn, lực lượng khăn vàng đông đảo mạnh mẽ. Mặc dù thất bại nhưng cuộc khởi nghĩa này đã làm lung lay đến tận gốc của nhà Hán. tiếp sau đó, trong nội bộ lại xảy ra các cuộc nỗi chiến giữa các thế lực với nhau. Đặc biệt nhân vật Đổng Trác đã tiến hành khống chế triều đình. Dẫn đến tình trạng triều chính hỗn loạn, nạn tham nhũng tồi tệ hơn.

**190**, trước sự ngang ngược, coi trời bằng vung của Đổng Trác, Viên Thiệu đã đứng lên tuyên bố sẽ thảo phạt Đổng Trác, hiệu lệnh trư hầu phát binh Cần Vương và nhận được nhiều sự hưởng ứng từ các chư hầu. **Từ đó hình thành liên minh chống Đổng Trác**. Tiếp đó các chư hầu xảy ra bạo loạn, các chư hầu nổi lên chiếm cứ một phương, gây nên thiên hạ đại loạn

Sau nhiều cuộc triến tranh thôn tính, tiêu diệt lẫn nhau giữa các thế lực chư hầu .**Năm 220, Tào Tháo mất, con trai là Tào Phi lập nên nước Nguỵ, khởi đầu cho thời kì Tam Quốc. Năm 223 ở nước Thục, Lưu Bị mất, Lưu Thiện lên kế vị.** Cùng lúc này Nguỵ Đế Tào Phi tiến hành tấn công quân Đông Ngô của Tôn Quyền nhưng thất bại, nhờ đó đến **năm 229, Tôn Quyền làm lễ đăng cơ tại Vũ Xương, chính thức thành lập nhà Đông Ngô**. **Thời kì này gồm 3 nước lớn: Nước Nguỵ của Tào Tháo ở phía Bắc ( Hứa Đô ); Nước Ngô của Tông Quyền ở Phía Đông Nam ( Kinh Châu ) Và nước Thục của Lưu Bị ở phía Tây Nam ( Thành Đô ) thế chân vạc tam quốc chính thức được hình thành. C**ả 3 tập đoàn chính trị này áp chế lẫn nhau, thế lực bất phân cao thấp, tranh giành nhau mưu dồ thống nhất trung nguyên . **Từ đây đã mở ra một thời kì đặc biệt trong lịch sử Trung quốc, thậm chí chi phối cả lịch sử TQ bằng những huyền thoại của nó.**

**3/280, Tư Mã Viêm tức Tấn Vũ Đế đã hoàn thành việc tiêu diệt 3 nước Nguỵ - Thục - Ngô, thống nhất lãnh thổ.** Từ đây đã đánh dấu thời điểm bắt đầu của một thời kì thống nhất và hoà bình của Trung Hoa sau 400 năm loạn lạc và chia cắt.

**Một số đặc điểm nổi bật của thời kì này:**

1. **thời Tam Quốc phân tranh đã chứng kiến sự xuất hiện của các anh hùng cái thế, những vị quân sư lỗi lạc và những mưu kế làm thay đổi cả bánh xe lịch sử.**

* **Một số vị anh hừng nổi tiếng trong thời kì này.**
* **Lữ Bố; Ngũ Hổ Tướng** của nhà Thục Hán ( Quan Vũ, Trương Phi, Triệu Vân, Mã Siêu, Hoàng Dung.); **Trương Liêu; Điểm Vi..**.
* **Một số vị quân sư kiệt xuất.**
* **Tuân Úc** của nhà Tào Nguỵ ( người lập ra con đường chính trị và quy hoạch bản đồ thống nhất p. Bắc, lập nhiều công trong vs trợ giúp Tào Tháo cũng như triêu mộ nhân sĩ ) ; **Gia Cát Lượng c**ủa nhà Thục Hán ( vừa là nhà chính trị gia có tài thao lược kiệt xuất, liệu việc như thần mà còn khéo ngoại giao, có hiểu biết sâu rộng. Ông đã có công giúp nhà Thục Hán giành được nhiều thắng lợi trong các cuộc chiến ) ; **Chu Du** nhà Ngô ( Là một danh tướng dưới nhà Ngô thời Tam Quốc. Là một người giởi mưu lược và góp công trong nhiều trận chiến, dấu ấn là trận Xích Bích đánh quân Tào ); **Tư Mã Ý** (là nhà chính trị gia và cũng là một quân sư mưu lược, một trong những người đặt nền móng xây dựng triều Tây Tấn )
* **những mưu kế nổi bật được người đời truyền tụng là giai thoại có một không hai trong sử sách mà thậm chí ngày nay hậu thế vẫn đc sử dựng**.
* **“ Không thành kế” của Gia Cát Lượng**. Ông chỉ dùng 1 tiếng đàn mà có thể đuổi 15 vạn hùng binh của Tư Mã Ý ( nước Nguỵ ). Đó được coi là tiếng đàn vô tiền khoáng hậu.
* **“ Khổ nhục kế" của Chu Du và Hoàng Cái** đốt sạch quân Tào trong trận chiến Xích Bích.
* **Vương Tư Đồ dùng " Liên hoàn kế”** diệt Đổng Trác. Gồm nhiều mưu kế kết hợp chặt chẽ lại với nhau ( mỹ nhân kế + ly gián + dụ rắn ra khỏi hang ...)
* **Lã Mông dùng kế “ áo trắng qua sông”** đoạt được vùng Kinh Châu, hại Quan Vũ.
* **Gia Cát Lượng với diệu kế “ thuyền cỏ mượn tên”** lừa Tào Tháo
* **Kế “ giả si bất điên” của Tư Mã Ý** lừa Tào Sảng.
* **Chu Du** dùng kế **“ phản gián"** mượn tay Tào Tháo giết Sái Mạo và Trương Doãn.
* 3 cẩm nang của Gia Cát Lượng, phá kế Chu du, bảo vệ được Lưu Bị, Giữ được Kinh Châu.
* **Hoàng Dung dùng kế “ lùi một bước để tiến 3 bước” thắng được quân Tào.**

và rất nhiều các mưu kế khác được sử dụng trong thời kì này.

1. Đây là thời kì khói lửa ngút trời, chết đói đầy đường, dân không còn đường sồng. Cũng trong thời kì này có hàng trăm trận đánh lớn nhỏ khác nhau xảy ra giữa các thế lực chư hầu nhằm tranh giành địa bàn kiểm soát. **Có nhiều trận đánh lớn đã đi lại vào lịch sử triến tranh như trận Giới Kiều** (giữa **Viên Thiệu và Công Tôn Toản** diễn ra năm **191 thời Đông Hán**); **Trận Quan Độ** (giữa hai thế lực mạnh **Tào Tháo và Viên Thiệu** **năm 200**); **Trận Trường Bản** giữa hai thế lực quân phiệt **Tào Tháo và Lưu Bị** diễn ra năm **208)**; **trận Xích Bích** ( là một trận đánh lớn cuối thời Đông Hán có tính chất quyết định đến cục diện trung nguyên. Diễn ra **năm 208**, **giữa liên quân Tôn-Lưu và Tào Tháo**. Cuối cùng Tôn-Lưu giành chiến thắng. Góp phần củng vị trí cho hai nước chư hầu Tôn Quyền và Lưu Bị ở hai đầu Trường Giang, đồng thời ngăn cản Tào Tháo mở rộng phạm vi ảnh hưởng xuống phía nam. Tạo cơ sở hình thành 2 nước Thục-Hán. Bước đầu hình thành thế chân vạc trong thời Tam Quốc); Thất cầm Mạch Hoạch ( 225) ...
2. **Thời Tam Quốc đã dể lại rất nhiều bài học kinh nghiệm quý giá đáng để hậu thế nghiềm ngẫm và noi theo**.

* **Tầm quan trọng của nhân tài**: trong thời kì này, các lãnh chúa lớn như Tào Tháo, Lưu Bị và Tôn Quyền đều hiểu rất rõ việc thu hút và sử dụng nhân tài phục vụ cho mình. Điển hình cho việc Lưu Bị đã ba lần đến gặp Gia Cát Lượng để cầu ông về giúp mình. Cũng như tài dùng người đúng cách. => **Một nhà lãnh đạo tài giỏi phải cần biết nhìn người và sử nhân tài phù hợp để đạt được thành công.**
* **Đoàn kết trong nội bộ:** nội bộ bất ổn là nguyên nhân lớn dẫn đến sự suy yếu. Ví dụ như sự mâu thuẫn trong nội b trong nội bộ nhà Tào Nguỵ và Đông Ngô đã góp phần làm suy tàn các quốc gia này. => **duy trì và củng cố sự đoàn kết trong nội bộ. là yếu tố then chốt để duy trì sức mạnh và sự ổn định trong tổ chức hoặc quốc gia.**
* **Chiến lược linh hoạt và phù hợp với thức tế** : Từ các trận đánh lớn như trận Xích Bích ( liên minh Tôn-Lưu đã đánh bại quân Tào) cho thấy sự quan trọng trong việc nắm bắt thời cơ và sử dụng chiến lược linh hoạt. => Trong mọi tình huống, cần phân tích kỹ lưỡng hoàn cảnh và đưa ra quyết định phù hợp thay vì hành động cứng nhắc.
* **Sức mạnh của lòng dân:** Lưu Bị xây dựng đất nước Thục Hán thành công một phần là nhờ vào sự ủng hộ của dân chúng, bởi ông được xem là người đức độ, luôn đặt lợi ích của dân chúng lên hàng đầu. **=> Một chính quyền muốn bền vững phải dựa vào lòng dân. Việc mất lòng dân sẽ dẫn đến sự suy vong.**
* **Cảnh giác trước sự phản bội và lòng tham:** Nhân vật như Đổng Trác hay Lữ Bố là minh chứng cho lòng tham và sự phản bội gây ra hậu quả tai hại. **=> Sự cẩn trọng trong việc quản lý quan hệ con người và đánh giá lòng trung thành là điều cần thiết.**
* **Tư duy dài hạn và bền vững:**  Tào Tháo không chỉ giỏi về quân sự mà còn tập trung vào việc xây dựng kinh tế và tổ chức hành chính, điều này giúp nước Nguỵ trở thành thế lực mạnh nhất thời Tam Quốc. **=> Một nhà lãnh đạo phải cần có tầm nhìn xa, không chỉ tập trung vào những lợi ích ngắn hạn mà phải xây dựng nền tảng bền vững.**
* **Học cách thích nghi với sự biến động**: Tam Quốc là thời kì loạn lạc đòi hỏi các lãnh chúa và tướng lĩnh phải có sự thích nghi nhanh chóng để tồn tại. Những người không làm được điều này thường thất bại.**=> Trong cuộc sống và trong công việc, khả năng thích nghi với sự thay đổi là chìa khoá để tồn tại và phát triển**
* **Tầm quan trọng của liên minh:** Lưu Bị và Tôn Quyền liên minh trong trận Xích Bích chống lại Tào Tháo, chứng minh rằng sự liên minh là cần thiết khi phải đối dầu với kẻ địch mạnh hơn**.=>Hợp tác với những đối tác có cùng mục tiêu, ngay cả khi có khác biệt, là chiến lược khôn ngoan để đạt được lợi ích chung.**
* **Hiểu biết về địa hình và thiên thời:** Trận Xích Bích còn cho thấy Gia Cát Lượng và Chu Du đã tận dụng gió đông và địa hình sông nước để đánh bại Tào Tháo**.=> Phải có sự hiểu biết rõ về điều kiện tự nhiên và môi trường là yếu tố quyết định trong việc lập kế hoạch, không chỉ trong chiến tranh mà cả trong kinh doanh hay cuộc sống.**
* **Quản lý lòng trung thành:** Tào Tháo nổi tiếng vì biết cách dùng người thông qua việc thưởng phạt, tạo động lực và quản lý sự trung thành.**=> Để duy trì lòng trung thành, người lãnh đạo cần công bằng minh bạch và tạo ra cơ hội phát triển cho cấp dưới.**
* **Không được chủ quan và kiêu ngạo:** Quan Vũ thất bại trong việc giữ Kinh Châu một phần là do tính kiêu ngạo, chủ quan khinh địch, dẫn đến mất lòng các đồng minh và bị Tôn Quyền phản công**.=>Dù tài năng đến đâu thì sự kiêu ngạo và thiếu cảnh giác có thể dẫn đến thất bại.**
* **Đánh giá đúng thời cơ:** Sau khi Lưu Bị qua đời Gia Cát Lượng biết rằng, Thục Hán không thể trực tiếp so bì với nước Nguỵ, nên ông đã chọn chiến lược “thủ vững tấn công lâu dài” thay vì đối đầu trực diện.**=> Trong mọi hoàn cảnh, việc đánh giá đúng thời thời cơ và tiềm lực của bản thân là điều kiện tiên quyết để đưa ra quyết định đúng đắn.**
* **Đừng để cảm xúc chi phối quyết định:** Lưu Bị thất bại trong chiến dịch Đông Ngô vì hành động theo cảm xúc trả thù cho Quan Vũ, thay vì suy xét chiến lược cẩn thận.**=> Trong bất kì tình huống nào, đưa ra quyết định dựa trên lý trí thay vì cảm xúc là điều cần thiết để tránh sai lầm.**
* **Giá trị của sự khiên tốn và học hỏi không ngừng:** Gia Cát Lượng dù tài giỏi nhưng luôn giữ thái độ khiên tốn và không ngừng học hỏi, kiều này giúp ông trở thành một nhà chiến lược kiệt xuất.**=> Thành công lâu dai chỉ đến với những ai luôn sẵn sàng học hỏi và trau dồi bản thân.**

**=> Bài học lớn nhất là về sự coi thường mạng sống của con người một khi bị mưu đồ quyền lực làm cho mụ mị.**

**=> Dân số và tài nguyên là bài học roc nhất về vai trò của hậu phương khi tỷ lệ giữa Nguỵ - Ngô - Thục là 5 triệu dân - 2,5 triệu dân - 0,9 triệu dân.**

1. **Rất nhiều bài học đã được nảy sinh trong thời kì này về nhiều lĩnh vực chính trị, quân sự, văn hoá, tư tưởng, y học, kỹ thuật...**

* **Trong quân sự:**
* **Phát triển chiến thuật và chiến lược quân sự: - Trận Xích Bích** là một trong những trận thuỷ chiến nổi tiếng nhất trong lịch sử, đã thể hiện tài năng thao lược của Gia Cát Lượng và Chu Du. - **Về kế sách trong quân sự,** Gia Cát Lượng với “ bát đồ trận" ( mô hình trận địa), các kế sách nổi tiếng như " Thuyền cỏ mượn tên", “ hoả công". trong các cuộc chiến thường sử dụng nhiều chiến thuật quân sự như” chia để trị" của Tào Tháo, và “liên minh tạm thời “ Lưu-Tôn.
* **Cải tiến và ứng dụng kỹ thuật quân sự:** - **Thuyền chiến lớn**, Đông Ngô phát triển thuỷ quân mạnh mẽ, sử dụng các chiến thuyền lớn và kỹ thuật chiến đấu sông nước để bảo vệ lãnh thổ. - **Cải tiến vũ khí**, **Nỏ liên châu ( bắn liên tục )**, các loại cạm bẫy và công cụ công thành được sáng tạo hoặc cải tiến để tăng cường sức mạnh quân sự.
* **Về chính trị và quản lý dất nước:**
* **Củng cố hệ thống cai trị:** - **Tào tháo** tiến hành cải cách, xây dựng hệ thống hành chính ( thiết lập một hệ quan lại chặt che, đưa ra chính sách trọng dụng người tài bất kể nguồn gốc và xây dựng bộ máy hành chính hiệu quả) và quân sự mạnh mẽ, đặt nền tảng cho nhà Tào Nguỵ. Ông cải cách thuế hoá và khuyến khích sản xuất nông giúp ổn định đời sống nhân dân. **- Gia Cát Lượng, ở Thục Hán** ông tiến hành cải cách hành chính, đề cao kỷ cương, lấy nhân nghĩa làm trọng tâm để thu phục lòng dân. **-Tôn Quyền ở Đông Ngô,** ông tập trung xây dựng hải quân, phát triển giao thương, kiểm soát các vùng duyên hải.
* **Về văn hoá và tư tưởng.**
* **Có nhiều đóng góp to lớn trong văn hoá nghệ thuật**: Thời Tam quốc đã truyền cảm hứng cho nhiều tác phẩm văn học và nghệ thuật nổi bật nhất **tác phẩm “ Tam quốc diễn nghĩa" của La Quán Trung**, **là một trong tứ đại danh tác của Trung Quốc,** dù ra đời vào nhiều thế kỉ sau nhưng cuốn tiểu thuyết này đã làm nổi bật những nhân vật, sự kiện và bài học từ thời Tam Quốc, trở thành một di sản văn hoá kinh điển của Trung Quốc. Ngoài ra còn có **nhiều câu về câu chuyện anh hùng** Lưu Bị, Quan Vũ, Triệu Vân, Trương phi, Tào Tháo...trở thành các biểu tượng **văn hoá dân gian, được ca ngợi trong các truyền thuyết, ca dao, tranh vẽ, thư pháp, hí kinh và gần đây là game, phim ảnh, tiểu thuyết.**
* **Phong tục thờ cúng:** Quan Vũ được tôn làm “ Võ Thánh", thờ cúng rộng rãi ở trung quốc và nhiều nước ở Châu Á.
* **Tư tưởng chính trị:** Tào Tháo đã để lại nhiều quan điểm thực dụng trong quản lý và quân sự. Trong khi Gia Cát Lượng trở thành biểu tượng về trí tuệ, đạo đức và lòng trung thành.
* **Về y học:** Hoa Đà là một danh y nổi tiếng của thời Tam Quốc, được coi là người tiên phong trong nhiều lĩnh vực y học cổ truyền Trung Quốc.
* **Thuốc gây mê:** Ông đã sáng chế ra loại thuốc gây mê, gọi là “ ma phi tán" để thực hiện các ca phẫu thuật. Đây là thành tựu vượt thời gian trong y học cổ đại
* **Phẫu thuật:** Hoa Đà là người đầu tiên ghi nhận các kỹ thuật phẫu bao gồm cả mổ xẻ và chữa trị các chấn thương nghiêm trọng.
* **Ngũ cầm hí:** Một bài tập thể dục dựa trên các động tác của năm loài động vật (hổ, hươu, gấu, khỉ, chim) do Hoa Đà sáng tạo giúp tăng cường sức khoẻ và phòng bệnh.
* **Ứng dụng phong thuỷ** : Đây là thời kì mà có nhiều thành tựu và ứng dựng phong thuỷ nổi bật, đặc biệt là trong việc xây dựng thành trì, sắp xếp bố cục chiến lực và lựa chọn nơi an nghỉ.
* **Trong quân sự:** **- Bát trận đồ của Gia Cát Lượng**. Mô hình trận pháp được thiết kế dựa trên nguyên lý của phong thuỷ, sắp xếp quân đội theo hình dạng tám phương vị để tạo ra sự linh hoạt trong trận đấu. Có tác dụng tận dụng địa hình tự nhiên, gió, nước và vị trí địa lí để tăng cường lợi thế chiến đồng thời làm rối loạn kẻ địch. - **Trong việc lựa chọn địa hình chiến lược.** Trong các trận chiến lớn như trận Xích Bích, Trận Hán Trung đều tận dụng địa hình hợp với phong thuỷ như sông ngòi, núi non được sử dụng để tạo chướng ngại vật tự nhiên và làm tăng sức phòng thủ. Tận dụng yếu tố “ tàng phong tụ khí” ( che chắn gió, tụ khí tốt ) để củng cố vị trí quân sự.

**CÂU 2: TÔN TRUNG SƠN VÀ TƯ TƯỞNG CỦA ÔNG.**

Tôn Trung Sơn là một trong những nhà chính trị tiêu biểu của Trung Quốc thời kì cận đại. Ông được tôn xưng là Quốc phụ tại Trung Hoa Dân Quốc và được coi là người tiên phong của cách mạng tại Cộng hoà nhân dân trung hoa. Ông cũng nổi tiếng nhờ việc đề xuất và phát triển Chủ nghĩa Tam Dân.

1. khái quát một số nét nổi bật về Tôn Trung Sơn.

* **Tôn Trung Sơn ( 1866 – 1925 ), sinh ra ở Quảng Đông, trong một gia đình khá giả.**
* Ông học tiểu học và trung học tại Honolulu, thuộc tiểu bang Hawaii nên chịu ảnh hưởng rất lớn của phương Tây.
* Năm 1883, ông trở về nước. Năm 1886 ông học trường Đại học y khoa Hương Cảng và trở thành bác sĩ năm 1892. Ông là một trong 2 người được tốt nghiệp trong lớp 12 người. Tuy nhiên sau đó thấy tình cảnh đất nước bị các đế quốc xâu xé, ông bỏ nghề y theo con đường chính trị.
* **tháng 11/1894 Tôn Trung Sơn sang honolulu thành lập tổ chức cách mạng đầu tiên, lấy tên là Hưng Trung Hội.** Với **cương lĩnh “ Đánh đổ giặc Thát, khôi phục Trung Hoa, Thành lập chính phủ hợp quần".**
* **Tháng 9/1905, Tôn Trung Sơn** hợp nhất Hưng Trung Hội với các chính Đảng cùng một cương lĩnh như Quang Phục Hội để thành lập một Đảng thống nhất, lấy tên **Trung Quốc Đồng Minh Hội** do ông làm Tổng lý. Ông công bố **cương lĩnh “đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa, Thành lập Dân Quốc".** Bình quân địa quyền và tuyên bố sau khi lật đổ mãn thanh sẽ xây dựng một nhà nước mới là Trung Hoa Dân Quốc. **Tư tưởng của ông là “ Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc"**
* Sau khi thành lập Đồng Minh Hội, Tôn Trung Sơn một mặt triển khai cuốc chiến tranh phê phán lý luận cải lương của Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu, một mặt khác tiến hành một loạt các cuộc khởi nghĩa vũ trang.
* Từ năm 1906 – 1911, Ông phát động 10 cuộc khởi nghĩa tại Hồ Nam, Giang Tây, Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam, An Huy, Triết Giang... Trong đó có cuộc khởi nghĩa ở Trần Nam Quan( 1907 ) ông trực tiếp tham gia chiến đấu. => Đều thất bại do thiếu tổ chức chặt chẽ, song vì nó nổ ra liên tục nên đã làm cho chính quyền Mãn Thanh suy yếu, đồng thời cổ vũ tinh thần cách mạng nhân dân trong toàn quốc.
* Cuộc khởi nghĩa Vũ Xương ngày 10/10/ 1911 trong sử sách thường được gọi là cuộc cách mạng Tân Hợi đã nổ ra.
* **ngày 1/1/1912, Tôn Trung Sơn nhận chức Tổng Thống lâm thời ở Nam Kinh và lập ra chính phủ Trung Hoa Dân Quốc**
* Năm1912, Hoàng đế Phổ Nghi bị buộc phải thoái vị kết thúc hơn 2000 năm chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc. Nước Cộng Hoà được thiết lập. Tôn Trung Sơn tuyên bố một loạt các pháp lệnh cải cách.
* **1/4/1912,** do áp lực của các nước Đế Quốc và thế lực phong kiến trong nước cộng với sự yếu kém và tản mạn của Đảng cách mạng, **Tôn Trung Sơn buộc phải chấp nhận các điều kiện của Viên Thế Khải là nhường chức Tổng Thống sau khi vua thanh thoái vị.**
* 1/12/1912 Tôn Trung Sơn chính thức rút khỏi ghế Tổng Thống

1. **Tư tưởng Tam Dân của Tôn Trung Sơn “ Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc".** Là một trong những hệ tư tưởng quan trọng trong lịch sử hiện đại Trung Quốc. Được Tôn Trung Sơn trình bày lần đầu tiên vào năm 1905 và phát triển qua các bài giảng của ông từ năm 1924. Tam Dân Chủ Nghĩa là một triết lý chính trị nhằm xây dựng một quốc gia dân chủ, độc lập và phồn vinh.

**Chủ nghĩa Tam Dân là gì?**

* Theo Tôn Trung Sơn thì định nghĩa theo cách đơn giản nhất: Chủ Nghĩa Tam Dân là chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa cứu nước.
* TTS cho rằng: Vì chủ nghĩa Tam Dân đưa Trung quốc tới một địa vị quốc tế bình Đẳng, địa vị chính trị bình đẳng, địa vị kinh tế bình đẳng làm cho Trung Quốc mãi tồn tại trên thế giới.
* ......... => **Như vậy chủ nghĩa Tam Dân trước hết nó là “ chủ nghĩa", sau là chủ nghĩa cứu nước, chủ nghĩa yêu nước.**

**Tư tưởng Tam dân gồm 3 nguyên tắc lớn:**

1. **Chủ nghĩa Dân tộc ( dân tộc độc lập ):**

* **Ý nghĩa:**
* Chống lại sự thống trị của ngoại bang ( các cường quốc phương tây và Nhật Bản ) và xoá bỏ sự bất công từ các cường quốc thực dân
* Lật đổ ách thống trị của triều đình Mãn Thanh, khôi phục quyền lực cho người Hán và các dân tộc Trung Quốc.
* **Mục Tiêu:**
* Đưa Trung Quốc trở thành một quốc gia độc lập, có chủ quyền, không bị lệ thuộc hay áp bức bởi các thế lực bên ngoài.
* Đề cao tinh thần đoàn kết dân tộc và chủ quyền quốc gia.
* **Ứng dụng thực tế:**
* Đây là cơ sở lý luận cho phong trào cách mạng Tân Hợi (1911) lật đổ triều đại nhà Thanh.
* Là cơ sở tư tưởng cho các phong trào chống xâm lược và thống nhất Trung Quốc sau thời kỳ chiến tranh.

1. **Chủ nghĩa dân quyền ( dân quyền tự do ).**

* **Ý nghĩa:**
* Đề cao quyền lực của nhân dân, thay thế chế độ phong kiến chuyên chế bằng một chế độ cộng hoà dân chủ.
* Đảm bảo quyền tự do, bình đẳng và dân chủ cho mỗi công dân Trung Quốc.
* **Mục tiêu:**
* Thành lập một chính phủ dân chủ dựa trên sự bầu cử, kiểm soát và giám sát của nhân dân
* Thực hiện tam quyền phân lập ( lập pháp, hành pháp, tư pháp) nhưng bổ sung thêm hai quyền đặc biệt: Khảo thí ( lựa chọn nhân tài ) và giám sát ( kiểm soát chính quyền).
* **Ứng dụng thực tế:**
* Đề xuất hệ thống chính trị cộng hoà, trong đó mọi công dân đều có quyền tham gia vào việc quản lý đất nước.
* tạo nề tảng tư tưởng cho sự phát triển dân chủ ở Trung Quốc và các vùng lãnh thổ liên quan.

1. **CN Dân sinh ( dân sinh hạnh phúc ).**

* **Ý nghĩa:**
* Chú trọng đến đời sống kinh tế, cải thiện phúc lợi xã hội và giảm bớt bất công trong phân phối tài nguyên.
* tư tưởng này được xây dựng trên nguyên tắc “ công hữu hoá đất đai" và “ điều tiết tư bản".
* Đây là cách tiếp cận nhằm giải quyết vấn đề giàu nghèo và sự bóc lột trong xã hội.
* **Mục tiêu:**
* Quốc hữu hoá đất đai và điều tiết tài sản để giảm bớt sự chênh lệch giàu nghèo.
* Thức đẩy các chính sách cải cách kinh tế nhằm đảm bảo phúc lợi cho tầng lớp nông dân và công nhân.
* **Ứng dụng thực tế**
* Tôn Trung Sơn kêu gọi các biện pháp kinh tế như thuế đất và phân phối lại tài sản để đảm bảo công bằng xã hội

1. **tư tưởng và sự nghiệp của Tôn Trung Sơn có 4 đặc điểm nổi bật:**

* **TTS là người khởi xướng một trào lưu cách mạng mới, tư tưởng tư sản mới** mang tính tiên phong ở Trung Quốc, phù hợp với bối cảnh lịch sử lúc bấy giờ. Ông là người đã góp phần chấm dứt chế độ phong kiến kéo dài hơn 2000 năm tại Trung Quốc và mở ra một kỷ nguyên của cách mạng dân chủ tư sản ở quốc gia này.
* **Chủ nghĩa Tam dân đã trở thành ngọn cờ tác động đến phong trào cách mạng ở nhiều nước Châu Á,** trong đó có Việt Nam. Các nguyên lý của CN Tam Dân, đặc biệt là dân tộc độc lập, dân quyền tự do và dân sinh hạnh phúc đã phù hợp với nhu cầu thực tế của các dân tộc chịu cảnh bị áp bức, bóc lột ở Châu Á, bao gồm cả Việt Nam, trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị ngoại bang và xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ.
* **TTS có tinh thần yêu nước sâu sắc và tham vọng lớn** trong việc xây dựng một Trung Quốc hiện đại, độc lập và dân chủ. Tuy nhiên, **ông lại ngây thơ về chính trị** khi không nhận thức đầy đủ về sự phức tạp của tình hình chính trị tại Trung Quốc vào thời kỳ đó. Ông hi vọng sự đoàn kết giữa các phe phái nhưng không có đủ khả năng kiểm soát các yếu tố phức tạp trong chính trị, dẫn đến những khó khăn trong việc thực hiện các lý tưởng cách mạng của mình.
* **Hạn chế lớn nhất là đánh đuổi giặc thát - chia rẽ trong khi cần đến đoàn kết.** Mặc dù ông quyết tâm đánh đuổi các thế lực xâm lược như Thát ( Nhật Bản, các đế quốc phương tây ), nhưng thiếu sự đoàn kết trong các phe phái, các lực lượng chính trị trong nước đã gây ra bất ổn và yếu kém trong nội bộ, từ đó ảnh hưởng đến khả năng thực hiện mục tiêu chung của CM Tân **Hợi**. Chính điều này khiến ông gặp khó khăn trong việc duy trì một chính quyền mạnh mẽ và ổn định và không thể xây dựng một nền hoà bình lâu dài cho Trung Quốc.

=> Tôn Trung Sơn và tư tưởng Tam Dân là biểu tượng của khát vọng dân chủ, độc lập và phát triển ở Trung Quốc. Tư tưởng của ông là sự kết hợp giữa trí tuệ truyền thống và tinh thần hiện đại, hướng đến mục tiêu xây dựng một quốc gia độc lập, dân chủ và phồn thịnh. Mặc dù chưa được thực hiện đầy đủ trong thời đại của ông, Tam Dân Chủ Nghĩa vẫn là một di sản quý giá, có giá trị vượt thời gian trong việc cải cách chính trị và xã hội.

**Câu 3: Khái quát về nền văn minh Trung Hoa và những phát minh làm thay đổi thế giới**

Nền văn minh Trung là một trong bốn nền văn minh lớn và lâu đời nhất trên thế giới, có ảnh hưởng vô cùng sâu sắc tới nền văn minh nhân loại, với lịch sử kéo dài hàng ngàn năm. Trong suốt hàng ngàn năm đó, **văn minh Trung Hoa đã sản sinh ra hàng ngàn các phát minh có giá trị vô cùng to lớn, thậm chí có học giả đánh giá bằng ½ của nhân loại.**

**Khái quát nền văn minh TH.**

1. **Thời Kỳ hình thành và phát triển văn minh Trung Hoa**

* Nền văn minh Trung Hoa được bắt nguồn từ lưu vực hai con sông lớn của Trung Quốc: **Sông Hoàng Hà và Sông Dương Tử (Trường Giang),** là nơi **nền nông nghiệp phát triển sớm** với lúa nước và lúa mì.
* Trong tiến trình lịch sử hàng ngàn năm có các **Triều đại lớn** như Hạ, Thương, Chu, Tần, Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh và Thanh đã để lại những **dấu ấn vô cùng sâu sắc** cho lịch sử Trung Quốc và Thế giới.
* **Hệ thống chính trị và xã hội** dựa trên **tư tưởng Nho Giáo,** cùng với sự kết hợp với các tư tưởng Lão Giáo, Phật giáo và Pháp Trị.

1. **Văn hoá và tư tưởng:**

* **Triết học Trung Hoa** phát triển rất rực rỡ, đặc biệt là vào **thời kì Xuân Thu-Chiến quốc**, khi các trường phái tư tưởng lớn xuất hiện như Nho Giáo, Đạo Giáo, pháp gia, phật giáo. **Nho giáo do Khổng Tử** sáng lập đã trở thành **nền tảng tư tưởng đạo đức và chính trị**. Tư tưởng Nho giáo nhấn mạnh **đạo đức, giáo dục, và trách nhiệm xã hội**. Các giá trị như **nhân, lễ và trung hiếu** trở thành **chuẩn mực đạo đức.** **NG đã trở thành “vũ khí xung kích” khi tràn ngập, nho giáo hoá các nước Đông Á** như Nhật Bản, Hàn Quốc và cả Việt Nam.
* **Văn học:** **phong phú và có lịch sử lâu đời**, từ thời kỳ tiền sử đến hiện đại, với nhiều **thể loại đặc sắc.**
* **Thơ ca:** - **Thời kỳ kinh điển “ kinh thi”** (tk XI-VI TCN) là tuyển tập thơ **sớm nhất, phản ánh đời sống xã hội**. - **Thời nhà Đường:** Đây là thời kì đỉnh cao của thơ ca với nhiều tác giả nổi tiếng như **Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị...** Thơ Đường thể hiện **vẻ đẹp của tự nhiên,** t**ình cảm con người và triết lý sâu sắc.**
* **Văn xuôi và tiểu thuyết:** - **Thời Minh và Thanh**: Xuất hiện các tác phẩm **tiểu thuyết kinh điển** vĩ đại, như **tứ đại danh tác** của Trung Hoa:
* **Tam Quốc Diễn Nghĩa** **của La Quán Trung**: Ghi lại lịch sử và những bài học chính trị sâu sắc.
* **Thuỷ Hử của Thi Nại Am**: Miêu tả về cuộc sống của những người anh hùng ngoài vòng pháp luật.
* **Hồng Lâu Mộng của Tào Tuyết Cần:** Đã phản ánh sự suy tàn của tầng lớp quý tộc thời bấy giờ.
* **Tây Du Kí của Ngô Thừa Ân:** Tác phẩm thần thoại kết hợp với tôn giáo và triết học.
* **Binh pháp Tôn Tử: là bộ có sự ảnh hưởng đến lý thuyết chiến lược quân sự trên toàn thế giới**, và truyền cảm hứng cho nhiều lĩnh vực khác trong xã hội.
* **Thư pháp: độc nhất vô nhị, để lại dấu ấn đặc biệt trên toàn thế giới.** Không chỉ về hình thức viết chữ mà còn đạt đến ngưỡng nghệ thuật thể hiện nên **tâm hồn và tư duy**. **Thư pháp nho giáo và đạo giáo** đều nhấn mạnh đến sự **hài hoà giữa hình thức và nội dung.**
* **Nghệ Thuật:**
* **Hội hoạ:** - Hội hoạ Trung Hoa chú trọng vào sự hài hoà với thiên nhiên, thường vẽ phong cảnh, hoa lá và động vật. - Các trường phái hội hoạ như **tranh thuỷ mặc ( vẽ bằng mặc ) đã trở thành đặc trưng độc nhất vô nhị, tạo dấu ấn mạnh đối với thế giới.**
* **Âm nhạc và múa:** - âm nhạc cổ điển như **nhạc cung đình** và **nhạc dân gian** phản ánh đời sống tinh thần của người dân. Dụng cụ âm nhạc truyền thống gồm **đàn tỳ bà, đàn tranh và sáo trúc**.
* **Kiến trúc:** có những loại hình kiến trúc **nổi bật và độc đáo**. Nổi bật với **Vạn Lý Trường Thành là công trình lớn nhất thế giới làm biến đổi lịch sử quan hệ Bắc - Nam ở Đông Á trong suốt hàng trăm năm** , **Cố Cung ( Tử Cấm Thành )** và các ngôi c**hùa Phật Giáo**. - **Kiến trúc phong thuỷ** được áp dụng rộng rãi trong xây dựng cung điện, thành trì và nhà ở.
* **Đời sống và phong tục**: - **Lễ nghi:** Gắn liền với các dịp lễ hội như Tết Nguyên Đán, Tết Trung Thu, Lễ Vu Lan. **- Ẩm thực**: ẩm thục trung hoa không chỉ là nghệ thuật mà còn gắn liền với **triết lý cân bằng ân dươn**g. - **trang phục**: từ áo dài truyền thống như hán phục đến các loại trang phục hoàng gia, trang phục phản ánh vị thế xã hội và thời đại

1. **Ảnh hưởng toàn cầu:**

* **Con đường tơ lụa: con đường tơ lụa trong 1000 năm đã tạo nên sự giao thoa Đông-Tây vĩ đại.**
* hệ thống thương mại này kết nối Trung Quốc với Trung Á, Nam Á, Trung Đông và Châu Âu.
* Trung Hoa cung cấp các sản phẩm như **lụa, gốm sứ và trà,** làm phong phú thêm nền kinh tế và văn hoá các khu vực khác.

1. **Chủ nghĩa Đại Hán là lý thuyết chủng tộc có tác động lớn nhất, lâu dài nhất trong lịch sử loài người**. Là một phần quan trọng của lịch sử và văn hoá Trung Hoa, góp phần khẳng định **sức mạng và tầm ảnh hưởng** của nền văn minh này. Tuy nhiên tư tưởng Đại hán cũng mang tính **áp đặt và bá quyền**, gây ra nhiều vấn đề xung đột và bất bình đẳng văn hoá trong lịch sử.

**Những phát minh làm thay đổi thế giới:** Tứ đại phát minh của Trung Hoa gồm **Giấy; kỹ thuật in; la bàn; thuốc súng.** Được xem là những phát minh đã làm thay đổi thế giới vì chúng đóng **vai trò cốt lõi** trong việc thúc đẩy tiến bộ văn minh nhân loại, góp phần định hình cho lịch sử và xã hội toàn cầu

1. **Giấy ( phát minh vào tk II TCN, thời nhà hán )**

**Tác động đối với thế giới:**

* **Thay đổi cách lưu trữ và truyền bá kiến thức:**
* **Giấy do Thái Luân phát minh vào thời Đông Hán**. **Là vật liệu dễ sản xuất, nhẹ, bền và rẻ hơn so với các vật liệu trước đó như xương, thẻ tre hay da thú.**
* Giúp việc ghi chép, lưu giữ và truyền bá tri thức rộng rãi và dễ dàng hơn, làm **tiền đề** cho các cuộc **cách mạng về văn hoá và giáo dục.**
* **Góp phần vào sự phát triển văn minh:**
* Khi kỹ thuật sản xuất giấy được lan truyền sang phương tây (qua con đường tơ lụa tk VIII), nó đã trở thành yếu tố quan trọng **thúc đẩy Phục hưng Châu Âu và cách mạng khoa học.**

**Ảnh hưởng toàn cầu:**

* Đóng vai trò **nền tảng** trong sự phát triển của **hệ thống giáo dục và hành chính** ở cả phương **đông** và phương **tây.**
* Góp phần làm **bùng nổ** các lĩnh vực **văn học, nghệ thuật và tri thức.**

1. **Kỹ thuật in ( phát minh vào thế kỷ IX, thời nhà Đường)**

**Tác động đối với thế giới:**

* **Cách Mạng hoá truyền bá tri thức:**
* Kỹ thuật in ( đặc biệt là kỹ thuật **in khắc gỗ và in chữ dời do Tất Thăng** cải tiến) cho phép **sao chép tài liệu nhanh chóng** với chi phí thấp, sau này là in theo kiểu chữ khắc gạch nung.
* Đẩy mạnh việc phổ biến **sách vở, tài liệu, giúp tri thức** không còn bị giới hạn trong tầng lớp tinh hoa.
* **Tạo tiền đề cho cách mạng in ấn ở Châu Âu:**
* Sau khi kỹ thuật in ấn lan tới Châu Âu ( qua con đường tơ lụa ), nó đã thúc đẩy việc **cải tiến máy in chữ rời vào thế kỉ XV.**
* Góp phần quan trọng vào **cách mạng Công nghiệ**p và sự phổ biến của các **ý tưởng Cải cách Tôn Giáo.**

**Ảnh hưởng toàn cầu:**

* Tạo điều kiện cho sự phát triển của **báo chí, xuất bản và truyền thông hiện đại.**
* Làm **bùng nổ Cách mạng tri thức,** đóng góp vào **sự tiến bộ** của **khoa học và nghệ thuật.**

=**> Phát minh ra giấy và kỹ thuật in chữ rời là tiền đề quyết định cho thời đại Phục hưng Châu Âu.**

1. **La bàn (phát minh vào tk XI, nhà Tống)**

**Tác động đối với thế giới:**

* **Thúc đẩy hàng hải và khám phá địa lý:**
* La bàn ban đầu được sử dụng trong **phong thuỷ**, sau đó ứng dụng trong **hàng hải** và là công cụ không thể thiếu trong việc **định hướng trên biển**, đặc biệt trong điều kiện không có các tín hiệu từ thiên văn.
* Thúc đẩy sự ra đời của các c**huyến thám hiểm lớn** như Hành trình của Vansco da Gama, Christopher Columbus và F. Magellan.
* **Mở rộng giao thương quốc tế:**
* Con đường biển mới được mở ra nhờ la bàn đã thúc đẩy **giao thương giữa các châu lục, tạo nên sự kết nối toàn cầu.**

**Ảnh hưởng toàn cầu:**

* Đặt nền móng cho **Thời kỳ Khám phá của châu Âu**, dẫn đến sự **giao lưu văn hóa và kinh tế toàn cầu.**
* **Thay đổi cấu trúc chính trị và kinh tế thế giới**, tạo điều kiện cho sự phát triển của các **đế quốc hàng hải** như **Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, và Anh.**
* Sau khi đến phương Tây, tạo ra những **cuộc phát kiến địa lý,** mở ra thời đại **toàn cầu hoá sơ giản** và **thời đại thực dân hoá.**

1. **Thuốc súng ( phát minh vào thế kỉ IX, thời nhà Đường )**

**Tác động đối với thế giới:**

* **Thay đổi chiến tranh:**
* Thuốc súng được phát minh trong **quá trinh tìm kiếm thuốc trường sinh,** thuốc súng được ứng dụng vào **quân sự và pháo hoa**. Sau khi được truyền **sang phương tây**, được sử dụng để chế tạo các loại vũ khí như **pháo, súng hoả mai và súng đại bác**, làm **thay đổi hoàn toàn cách thức chiến đấu.**
* Những cuộc **chiến tranh cổ truyền dựa vào lực lượng quân đội và thành trì bị thay thế bằng chiến tranh hiện đại với vũ khí huỷ diệt lớn.**
* **Ảnh hưởng đến chính trị và quyền lực:**
* Các **quốc gia Châu Âu** nhanh chóng áp dụng thuốc súng để **xây dựng lực lượng quân sự mạnh mẽ, tạo ra các đế chế thuộc địa lớn.**

**Ảnh hưởng toàn cầu:**

* Thúc đẩy **cuộc cách mạng quân sự ở Châu Âu**, dẫn đến **sự thống trị** của **các nước phương tây trong thời kỳ cận đại.**
* Đồng thời, thuốc súng cũng được sử dụng trong **khai thác mỏ và xây dựng**, góp phần vào sự phát triển **kinh tế và công nghiệp**

=> Văn minh Trung Hoa không chỉ là nền văn minh cổ xưa mà còn là nguồn cảm hứng lớn cho sự phát triển của nhân loại. Các phát minh của họ, từ những công cụ đơn giản đến những cải tiến vĩ đại, đã đóng góp không chỉ vào sự thịnh vượng của Trung Quốc mà còn thay đổi cục diện lịch sử thế giới.

Với sự sáng tạo và tinh thần học hỏi không ngừng, văn minh Trung Hoa là minh chứng cho khả năng phát triển và thích nghi bền bỉ, trở thành một trong những cái nôi văn hóa và khoa học của nhân loại.

**Câu 4: Phân tích những tác động tích cực của đầu tư Trung Quốc ở Việt Nam giai đoạn từ 1990 đến nay.**

1- **Khái quát hoạt động đầu tư của Trung Quốc tại Việt Nam từ 1990 đến nay**

Từ năm **1990** đến nay, hoạt động đầu tư của Trung Quốc tại Việt Nam đã có **sự phát triển mạnh mẽ và đa dạng**, đặc biệt trong các lĩnh vực **công nghiệp, thương mại, hạ tầng và dịch vụ**. **Trong giai đoạn đầu (1990 - 2000), Trung Quốc chủ yếu đầu tư vào các ngành sản xuất công nghiệp nhẹ và một số dự án hạ tầng cơ bản.** Đến giai đoạn **tăng trưởng (2000 - 2010)**, sau khi **Việt Nam gia nhập WTO**, đầu tư từ Trung Quốc **gia tăng mạnh, tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp chế biến, xây dựng và các dự án hạ tầng lớn** như **giao thông và thủy điện**. Hiện nay, Trung Quốc đã trở thành một trong những đối tác đầu tư lớn nhất của Việt Nam, với các dự án đa dạng trong các ngành công nghiệp chế biến, sản xuất và thương mại điện tử. Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng đầu tư của Trung Quốc vẫn chủ yếu tập trung vào **các ngành có giá trị gia tăng thấp**, như **gia công sản xuất và khai khoáng.** Hoạt động đầu tư của Trung Quốc đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế của Việt Nam, nhưng cũng đặt ra **thách thức về sự lệ thuộc vào công nghệ và lao động giá rẻ**. Trong tương lai, cần có sự cân bằng giữa **thu hút đầu tư và phát triển các ngành công nghiệp** có giá trị gia tăng cao để đảm bảo sự bền vững trong phát triển kinh tế.

**2 - FDI và ODA từ Trung Quốc vào Việt Nam giúp bổ sung nguồn vốn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam.**

**Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)** và **viện trợ phát triển chính thức (ODA)** từ Trung Quốc đóng vai trò quan trọng trong việc **bổ sung nguồn vốn** cho nền kinh tế Việt Nam. Các khoản đầu tư này giúp Việt Nam **cải thiện và nâng cao cơ sở hạ tầng, phát triển các ngành công nghiệp, tạo ra nhiều cơ hội việc làm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.** FDI từ Trung Quốc, với **quy mô và tầm ảnh hưởng ngày càng lớn,** đã giúp Việt Nam tiếp cận **công nghệ hiện đại** và **các nguồn lực tài chính,** từ đó thúc đẩy các **ngành kinh tế chủ chốt** phát triển nhanh chóng.

**3 - Nguồn lực cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông liên vùng, liên vận quốc tế của Việt Nam.**

**Một phần lớn trong nguồn vốn FDI và ODA** từ Trung Quốc được sử dụng để **cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng** của Việt Nam, đặc biệt là **hệ thống giao thông liên** **vùng** và **các tuyến giao thông quốc tế**. Các dự án này không chỉ giúp giảm thiểu ách tắc giao thông, mà còn thúc đẩy sự **kết nối giữa các vùng miền** trong nước và với **các quốc gia khác**, tạo điều kiện thuận lợi cho **thương mại và phát triển kinh tế.** Những cải thiện trong cơ sở hạ tầng này là nền tảng quan trọng để Việt Nam **tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế** và **thúc đẩy tăng trưởng bền vững.**

**4 - Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa.**

**FDI và ODA** từ Trung Quốc cũng có tác động lớn đến **cơ cấu nền kinh tế** Việt Nam, giúp **đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa**. Các khoản đầu tư này chủ yếu hướng đến các ngành **công nghiệp chế biến, sản xuất** và các lĩnh vực **công nghệ cao,** tạo nền tảng cho sự phát triển **các ngành công nghiệp mũi nhọn** của Việt Nam. Điều này không chỉ góp phần **nâng cao giá trị gia tăng** trong sản xuất mà còn thúc đẩy **sự chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp**, cải thiện **năng suất và chất lượng lao động.**

**=>** **FDI và ODA** từ Trung Quốc vào Việt Nam đã và đang đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế của Việt Nam, không chỉ trong việc **bổ sung nguồn vốn**, mà còn thúc đẩy việc **cải tạo cơ sở hạ tầng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế** theo hướng **công nghiệp hóa.** Tuy nhiên, để tối ưu hóa lợi ích từ các khoản đầu tư này, Việt Nam cần phải **quản lý chặt chẽ** để đảm bảo sự phát triển **bền vững** và **hạn chế sự lệ thuộc vào nguồn vốn** và **công nghệ** từ các quốc gia bên ngoài.

**5 - Giúp đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa và hiện đại hóa vùng sâu vùng xa, thu hẹp khoảng cách giữa các tỉnh kém phát triển ở phía Bắc và các khu vực khác của Việt Nam.**

**Đầu tư từ** Trung Quốc đã đóng góp vào việc **thúc đẩy tốc độ đô thị hóa** và **hiện đại hóa các khu vực vùng sâu vùng xa** của Việt Nam, đặc biệt là các **tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên**. Các dự án **hạ tầng và công nghiệp** được triển khai đã giúp tạo ra **các khu đô thị mới, cơ sở vật chất hiện đại**, và **đồng thời góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng miền.** Nhờ có nguồn vốn đầu tư này, các khu vực kém phát triển trước đây nay có cơ hội tiếp cận với **công nghệ, dịch vụ và thị trường lớn** hơn, từ đó thúc đẩy sự **phát triển kinh tế địa phương.**

**6 - Góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới của Việt Nam: tạo niềm tin và tạo động lực cho các nhà đầu tư nước ngoài khác.**

**Đầu tư từ** Trung Quốc cũng góp phần quan trọng vào việc **tăng cường hội nhập kinh tế khu vực và toàn cầu** của Việt Nam. Khi Trung Quốc đầu tư vào Việt Nam, không chỉ tạo ra các cơ hội **hợp tác kinh tế song phương** mà còn làm **gia tăng niềm tin từ các nhà đầu tư nước ngoài khác.** Sự tham gia của Trung Quốc tạo ra động lực lớn để các quốc gia và tổ chức quốc tế khác cũng muốn đầu tư vào Việt Nam, giúp đất nước này **nâng cao vị thế** trong các **hiệp định thương mại và đầu tư quốc tế.**

**7 - Góp phần đáng kể vào việc tạo công ăn việc làm, tái cơ cấu lao động và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao thu nhập, đời sống người dân.**

**Một trong những tác động rõ rệt nhất** của đầu tư Trung Quốc vào Việt Nam là việc **tạo ra hàng triệu việc làm**, đặc biệt trong các **ngành công nghiệp chế biến, sản xuất và dịch vụ.** Những dự án đầu tư này không chỉ giúp **tái cơ cấu nguồn lao động, đưa lao động từ nông thôn vào khu vực công nghiệp**, mà còn giúp **nâng cao kỹ năng lao động, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực.** Điều này góp phần **nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống** cho người dân, nhất là ở các **khu vực nông thôn và vùng sâu, vùng xa.**

**8 - Kết luận: Đầu tư Trung Quốc góp phần tác động tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam trong thời gian qua.**

Đầu tư từ Trung Quốc đã có **ảnh hưởng tích cực** đáng kể đến sự **phát triển kinh tế - xã hội** của Việt Nam trong những năm qua. Nó không chỉ giúp **thúc đẩy quá trình đô thị hóa và hiện đại hóa** các **vùng sâu vùng xa**, mà còn tạo **động lực cho hội nhập kinh tế quốc tế**, **tạo công ăn việc làm và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**. Nhờ vào **nguồn vốn và công nghệ** từ Trung Quốc, Việt Nam đã từng bước c**ải thiện chất lượng cuộc sống** của người dân, đồng thời phát triển **kinh tế bền vững và hội nhập sâu rộng** hơn vào nền **kinh tế khu vực và thế giới.**

**9 - Việt Nam tiếp tục hoàn thiện các khung cơ chế, pháp luật tạo ra một môi trường thuận lợi thúc đẩy đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, trong đó có Trung Quốc.** Tiếp tục **xây dựng và kiên trì chiến lược quan hệ kinh tế cân bằng**, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững giữa Việt Nam và Trung Quốc trong hoạt động đầu tư.

sau cách mạng tháng 8 thắng lợi, nền kinh tế nước ta rơi vào khung hoảng trầm trọng. Kinh tế đình trệ, nền kinh tế thuần nông lạc hậu và manh mún, sản xuất công nghiệp chủ yếu tập trung vào khai thác mỏ. Phần lớn ruộng đất tập trung vào tay giai cấp địa chủ phong kiến và thực dân, nông dân không có đất phải đi làm thuê và bị bóc lột nặng nề.

Đảng ta xác định nhiệm vụ trước mắt và lâu dài để khắc phục khó khắn kinh tế.

* Thực hiện “tấc đất tấc vàng”, trồng cây lương thực ngắn ngày để cứu đói, tiến hành trưng dụng tất cả ruộng đất đã bị bỏ hoang - từ đó làm tăng sản lượng lương thực tăng lên, giải quyết vấn đề lương thực cho người dân.